

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2018/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2018

DỰ THẢO 2
2/2018

THÔNG TƯ

Ban hành quy định Chuẩn nghề nghiệp giảng viên sư phạm

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giáo dục; Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giáo dục; Nghị định số 07/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi điểm b khoản 13 Điều 1 của Nghị định 31/2011/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giáo dục;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục,

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư quy định Chuẩn nghề nghiệp giảng viên sư phạm.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Quy định Chuẩn nghề nghiệp giảng viên sư phạm.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày ... tháng ... năm 2018.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý

giáo dục, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các cơ sở giáo dục đại học, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng TW Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- UBVHGDTNTN&NĐ của Quốc hội;
- Ban Tuyên giáo TW;
- Bộ trưởng;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Ủy ban quốc gia Đổi mới giáo dục và đào tạo;
- Hội đồng quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực;
- Hội đồng chức danh Giáo sư nhà nước;
- Công đoàn giáo dục Việt Nam;
- Hội Cựu giáo chức Việt Nam;
- Hiệp hội các trường đại học, cao đẳng Việt Nam;
- Hiệp hội Thiết bị giáo dục Việt Nam;
- Hội Khuyến học Việt Nam;
- Công báo; Website Chính phủ;
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Các cơ sở giáo dục đại học công lập;
- Công thông tin điện tử của Bộ GD&ĐT;
- Lưu: VT, PC, NGCBQLGD.

BỘ TRƯỞNG

Phùng Xuân Nhạ

QUY ĐỊNH

Quy định Chuẩn nghề nghiệp giảng viên sư phạm

*(Ban hành kèm theo Thông tư số /TT-BGDĐT ngày tháng năm 2018
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về Chuẩn nghề nghiệp giảng viên sư phạm (viết tắt là Chuẩn), bao gồm: Chuẩn nghề nghiệp giảng viên sư phạm; quy định đánh giá, xếp loại giảng viên theo Chuẩn.

2. Quy định này áp dụng đối với giảng viên các trường đại học sư phạm, cao đẳng sư phạm (viết tắt là cơ sở đào tạo giáo viên) và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Mục đích ban hành Chuẩn

1. Chuẩn nhằm giúp giảng viên tự đánh giá được năng lực nghề nghiệp bản thân từ đó xây dựng kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng, phát triển.

2. Chuẩn là một trong những công cụ để cơ sở đào tạo giáo viên đánh giá được năng lực nghề nghiệp giảng viên, từ đó xây dựng kế hoạch, chương trình đào tạo, bồi dưỡng phát triển nghề nghiệp cho giảng viên và xây dựng chính sách tuyển dụng, sử dụng giảng viên.

3. Chuẩn là một trong những khung tham chiếu để cơ quan có thẩm quyền đánh giá điều kiện đảm bảo chất lượng của cơ sở đào tạo giáo viên và tham khảo trong xây dựng chế độ, chính sách phát triển nguồn nhân lực, góp phần chuẩn hóa đội ngũ giảng viên.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong văn bản này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Tiêu chuẩn: Là quy định về phẩm chất và năng lực của giảng viên.
2. Tiêu chí: Là yêu cầu cụ thể cần đạt được của mỗi tiêu chuẩn.
3. Minh chứng: Là các bằng chứng xác nhận một cách khách quan mức đạt được của từng tiêu chí.
4. Mức độ: Là mức năng lực nghề nghiệp của người giảng viên.
5. Giảng viên: Giảng viên sư phạm làm việc tại các trường đại học sư phạm, cao đẳng sư phạm.

6. Người học: Được hiểu là sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh và học viên các lớp bồi dưỡng của cơ sở đào tạo giáo viên.

7. Đồng nghiệp: Được hiểu là giảng viên trong và ngoài cơ sở đào tạo giáo viên, giáo viên các trường phổ thông và cơ sở giáo dục khác.

Chương II

CHUẨN NGHỀ NGHIỆP GIẢNG VIÊN SƯ PHẠM

Điều 4. Tiêu chuẩn 1: Phẩm chất nghề nghiệp

Giảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, lối sống và cách ứng xử chuẩn mực, được đồng nghiệp, người học và cộng đồng tin cậy, yêu mến, kính trọng.

1. Tiêu chí 1. Phẩm chất chính trị: Gương mẫu thực hiện và tích cực tuyên truyền, vận động đồng nghiệp và người học chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước.

2. Tiêu chí 2. Phẩm chất đạo đức: Yêu nghề, tâm huyết, trách nhiệm với nghề nghiệp, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo.

3. Tiêu chí 3. Lối sống: Lối sống lành mạnh, văn minh, tác phong làm việc khoa học, nghiêm túc, chuẩn mực trong quan hệ với đồng nghiệp và người học.

Điều 5. Tiêu chuẩn 2: Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

Giảng viên có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng; thường xuyên tự bồi dưỡng phát triển chuyên môn, nghiệp vụ; sử dụng được ngoại ngữ và ứng dụng được công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp.

1. Tiêu chí 4. Trình độ chuyên môn: đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định.

2. Tiêu chí 5. Nghiệp vụ sư phạm: Có kiến thức và kỹ năng về nghiệp vụ sư phạm; hỗ trợ đồng nghiệp và người học phát triển nghề nghiệp.

3. Tiêu chí 6. Ngoại ngữ: Sử dụng được ngoại ngữ trong giảng dạy và nghiên cứu; đạt trình độ ngoại ngữ theo quy định.

4. Tiêu chí 7. Ứng dụng công nghệ thông tin: Ứng dụng được công nghệ thông tin và truyền thông (ICT) trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

5. Tiêu chí 8. Thiết kế và tổ chức dạy học: Vận dụng được các phương pháp và kỹ thuật trong thiết kế và tổ chức dạy học.

6. Tiêu chí 9. Đánh giá kết quả dạy học: Thiết kế, sử dụng được các công cụ đánh giá và sử dụng kết quả đánh giá để phát triển chương trình đào tạo, điều chỉnh hoạt động dạy học.

7. Tiêu chí 10. Phát triển chương trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục: Tham gia phát triển chương trình đào tạo cử nhân, thạc sĩ,

tiên sĩ, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục, chương trình giáo dục phổ thông và chương trình đào tạo nghề.

8. Tiêu chí 11. Tư vấn, hỗ trợ người học: Am hiểu người học, tư vấn, hướng dẫn người học trong quá trình đào tạo và sau khi tốt nghiệp.

Điều 6. Tiêu chuẩn 3: Năng lực nghiên cứu khoa học

Giảng viên thực hiện thành công đề tài, dự án và hướng dẫn nghiên cứu khoa học; chuyên gia kết quả nghiên cứu trong đào tạo, bồi dưỡng giáo viên; đăng tải được các kết quả nghiên cứu, xuất bản được nguồn học liệu phục vụ đào tạo, bồi dưỡng.

1. Tiêu chí 12. Thực hiện đề tài, dự án: Thực hiện thành công các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học gắn với đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục.

2. Tiêu chí 13. Công bố kết quả nghiên cứu và xuất bản học liệu: Công bố kết quả nghiên cứu và xuất bản học liệu phục vụ đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục.

3. Tiêu chí 14. Hướng dẫn nghiên cứu khoa học: Hướng dẫn người học, đồng nghiệp thực hiện các hoạt động nghiên cứu khoa học.

Điều 7. Tiêu chuẩn 4: Xây dựng môi trường giáo dục dân chủ

Giảng viên tích cực thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, tham gia tạo dựng môi trường học tập, nghiên cứu dân chủ.

1. Tiêu chí 15. Xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở: Thực hiện đúng vai trò được biết, được bàn, được làm, được kiểm tra của giảng viên trong hoạt động của nhà trường.

2. Tiêu chí 16. Phát triển môi trường học tập và nghiên cứu dân chủ: Tạo dựng được môi trường học tập và nghiên cứu thân thiện, bình đẳng, hợp tác, khuyến khích sự sáng tạo.

Điều 8. Tiêu chuẩn 5: Năng lực phát triển quan hệ xã hội

Giảng viên tích cực phát triển quan hệ xã hội với các bên liên quan thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, phát triển nhà trường, và đổi mới giáo dục phổ thông.

1. Tiêu chí 17. Phát triển quan hệ với các tổ chức xã hội và cơ sở đào tạo nghề, cơ sở giáo dục phổ thông: Phát triển quan hệ với các tổ chức xã hội, giáo viên và người học, thúc đẩy hoạt động đào tạo, đổi mới giáo dục phổ thông và đào tạo nghề.

2. Tiêu chí 18. Phát triển quan hệ với cộng đồng nghề nghiệp: Phát triển quan hệ với giới khoa học chuyên ngành, hiệp hội, tổ chức nghề nghiệp.

Chương III

ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI GIẢNG VIÊN SƯ PHẠM

Điều 9. Yêu cầu của việc đánh giá mức năng lực giảng viên

1. Việc đánh giá năng lực giảng viên phải đảm bảo khách quan, khoa học, công bằng và dân chủ phản ánh đúng phẩm chất, năng lực, hiệu quả công tác; phải đặt trong phạm vi công tác và điều kiện cụ thể của nhà trường.

2. Việc đánh giá, xếp loại mức năng lực giảng viên phải căn cứ vào các minh chứng phù hợp với các tiêu chí, tiêu chuẩn được quy định tại Chương II của văn bản này.

3. Đánh giá năng lực giảng viên nhằm vào quá trình, nỗ lực và tiềm năng làm việc của giảng viên, khác với đánh giá kết quả, hiệu quả làm việc dựa trên thành tích, kết quả công tác gắn với sản phẩm đầu ra đã đạt được. Những nội dung ở từng mức được sử dụng như là công cụ đánh giá về năng lực, kết quả công việc của giảng viên.

4. Việc so sánh giữa năng lực được phản ánh trên thực tế và yêu cầu giúp đánh giá được tính phù hợp và mức độ hoàn thành yêu cầu công việc của giảng viên. Từ kết quả hoạt động đánh giá năng lực nêu trên, giảng viên tự lập kế hoạch phát triển nghề nghiệp (phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu); khoa/bộ môn và trường xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ.

Điều 10. Phương pháp đánh giá năng lực giảng viên

1. Các nguồn thông tin đánh giá giảng viên theo Chuẩn.

Việc đánh giá giảng viên theo Chuẩn sử dụng các nguồn thông tin sau:

- a) Báo cáo tự đánh giá;
- b) Các minh chứng trực tiếp của quá trình đào tạo và bồi dưỡng;
- c) Các sản phẩm của hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển chương trình đào tạo, giáo trình, học liệu, tổ chức hoạt động giáo dục và hoạt động xã hội;
- d) Kết quả đánh giá hàng năm (bao gồm cả quyết định khen thưởng, kỷ luật);
- đ) Các ý kiến đánh giá và kết quả khảo sát các bên liên quan.

2. Thu thập và quản lý thông tin: Những thông tin này được thu thập, quản lý thường xuyên bằng phần mềm đánh giá trực tuyến của cơ sở đào tạo giáo viên. Bộ phận quản lý đào tạo thu thập, quản lý các thông tin liên quan tới hoạt động đào tạo, bồi dưỡng. Bộ phận quản lý nghiên cứu khoa học thu thập, quản lý các thông tin liên quan tới hoạt động, thành tích thực hiện và hướng dẫn nghiên cứu khoa học. Bộ phận tổ chức cán bộ thu thập, quản lý các thông tin liên quan tới phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và hoạt động học tập, tự bồi dưỡng phát triển chuyên môn, nghiệp vụ. Bộ phận khảo thí- kiểm định chất lượng của đơn vị tổ chức lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan (nhà quản lý-

Phụ lục 3a, đồng nghiệp- Phụ lục 3b, người học-Phiếu phản hồi về giảng viên hàng năm).

Nguồn thông tin này là căn cứ cho hoạt động tự đánh giá và đánh giá mức độ đạt Chuẩn của giảng viên.

3. Cách đánh giá và xếp loại chung: Mỗi giảng viên được đánh giá theo từng tiêu chí và xếp loại chung.

Mỗi tiêu chí được đánh giá theo 3 mức như sau:

a) Mức Đạt;

b) Mức Khá;

c) Mức Tốt:

(Chi tiết các mức xem Phụ lục 1)

4. Xếp loại chung: Căn cứ kết quả đánh giá theo từng tiêu chí, xếp bậc năng lực chung đối với giảng viên theo các mức như sau:

a) Mức Tốt: Có tất cả tiêu chí đạt mức Khá trở lên và tối thiểu 12 tiêu chí đạt mức Tốt, trong đó có ít nhất 05 tiêu chí của Tiêu chuẩn 2 và 02 tiêu chí của Tiêu chuẩn 3 phải đạt mức Tốt;

b) Mức Khá: Có tất cả các tiêu chí đạt mức Đạt trở lên và tối thiểu 12 tiêu chí đạt mức Khá trở lên, trong đó có ít nhất 05 tiêu chí của Tiêu chuẩn 2 và 02 tiêu chí của Tiêu chuẩn 3 phải đạt mức Khá trở lên;

c) Mức Đạt: Toàn bộ các tiêu chí ở mức Đạt trở lên.

Điều 11. Quy trình đánh giá

1. Giảng viên tự đánh giá: Căn cứ vào nguồn thông tin về các hoạt động, thành tích đạt được, phản hồi của người học trong năm được các phòng/ban chức năng trong đơn vị thu thập, lưu giữ trực tuyến, định kì hàng năm giảng viên thực hiện tự đánh, xác định những nội dung cần phấn đấu theo Chuẩn, lập kế hoạch tự bồi dưỡng, phát triển nghề nghiệp thường xuyên. (Phụ lục 2).

2. Khoa, bộ môn trực thuộc đánh giá:

a) Hội đồng khoa, bộ môn trực thuộc căn cứ vào hệ thống minh chứng, kết quả tự đánh giá của giảng viên, ý kiến phản hồi của người học, ý kiến phản hồi của đồng nghiệp (Phụ lục 3) có kết luận đánh giá, xếp loại năng lực theo Chuẩn, chỉ ra những điểm mạnh, điểm tồn tại của giảng viên, góp ý, khuyến nghị giảng viên xây dựng kế hoạch rèn luyện, tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực nghề nghiệp. Các nội dung trên được ghi vào Phiếu đánh giá giảng viên của hội đồng khoa/bộ môn trực thuộc (Phụ lục 4);

b) Khoa, bộ môn trực thuộc tổng hợp các kết quả đánh giá giảng viên trong đơn vị, đề xuất nội dung bồi dưỡng cho giảng viên trong đơn vị (Báo cáo tổng hợp kết quả đánh giá giảng viên - Phụ lục 5) và gửi cho bộ phận tổ chức cán bộ của cơ sở đào tạo giáo viên, làm căn cứ để cơ sở đào tạo giáo viên xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ hàng năm;

3. Hội đồng đánh giá của cơ sở đào tạo giáo viên phê duyệt kết quả đánh giá giảng viên:

a) Dựa trên kết quả tự đánh giá và đánh giá giảng viên theo từng đơn vị, Hội đồng đánh giá của cơ sở đào tạo giáo viên xem xét minh chứng để kiểm tra, xác nhận hay điều chỉnh mức đạt Chuẩn của giảng viên;

b) Hội đồng đánh giá của cơ sở đào tạo giáo viên thực hiện việc đánh giá giảng viên theo chu kỳ 3 năm. Thành phần hội đồng gồm: Ban giám hiệu, Trưởng phòng, Trưởng khoa, bộ môn. Hội đồng tổng hợp kết quả xếp loại giảng viên theo mẫu Báo cáo tổng hợp kết quả xếp loại giảng viên (Phụ lục 6);

c) Hiệu trưởng phê duyệt kết quả đánh giá của hội đồng và công khai kết quả đánh giá.

4. Quy trình thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong đánh giá giảng viên:

Các cơ sở đào tạo giáo viên có thể thiết kế, sử dụng phần mềm đánh giá giảng viên nhằm hỗ trợ thực hiện đánh giá giảng viên theo chuẩn và lưu giữ minh chứng về giảng viên mang tính hệ thống.

Quy trình sử dụng công nghệ thông tin trong đánh giá giảng viên thực hiện như sau:

a) Giảng viên tự đánh giá:

- Giảng viên đăng nhập hệ thống bằng tài khoản cá nhân;
- Viết báo cáo tự đánh giá (kê khai các kết quả/minh chứng đạt được trong năm học tương ứng với các tiêu chí);
- Đăng tải các minh chứng (bản scan) lên hệ thống; tự đánh giá mức đạt được của tiêu chí;
- Đề xuất kế hoạch khắc phục tồn tại nâng cao năng lực (nếu có);
- Xuất file (tệp tin) kê khai và bảng tổng hợp kết quả đánh giá từ phần mềm, ký và lưu trữ cá nhân.

b) Đồng nghiệp và cán bộ cấp quản lý trực tiếp đánh giá (3 năm/lần):

- Đồng nghiệp hoặc cán bộ cấp quản lý trực tiếp đăng nhập hệ thống;
- Lựa chọn danh sách giảng viên được phân quyền đánh giá;
- Căn cứ báo cáo tự đánh giá, minh chứng, kết quả tự đánh giá của giảng viên; để đánh giá mức năng lực của giảng viên đạt được theo chuẩn;
- Xuất bảng tổng hợp kết quả đánh giá từ phần mềm, tổ chức họp đơn vị thảo luận thông qua kết quả đánh giá giảng viên;
- Nộp tổng hợp kết quả đánh giá giảng viên của đơn vị và kế hoạch khắc phục tồn tại nâng cao năng lực của giảng viên cho Bộ phận chức năng tập hợp báo cáo lãnh đạo Nhà trường.

c) Hội đồng đánh giá cấp Trường họp xem xét kết quả đánh giá để trình Hiệu trưởng phê duyệt.

5. Công cụ đánh giá giảng viên theo Chuẩn

Công cụ đánh giá giảng viên theo Chuẩn gồm 04 phiếu đánh giá sau:

- a) Phiếu số 1: Phiếu giảng viên tự đánh giá;
- b) Phiếu số 2: Phiếu đánh giá của đồng nghiệp đối với giảng viên;
- c) Phiếu số 3: Phiếu đánh giá giảng viên của hội đồng khoa/bộ môn trực thuộc;
- d) Phiếu số 4: Báo cáo tổng hợp kết quả đánh giá giảng viên (của khoa/bộ môn);
- đ) Phiếu số 5: Báo cáo tổng hợp kết quả xếp loại giảng viên (của trường).

(Chi tiết bộ công cụ trong Phụ lục)

Điều 12. Chu kỳ đánh giá

1. Giảng viên thực hiện tự đánh giá hàng năm.

2. Khoa, bộ môn trực thuộc tổng hợp kết quả tự đánh giá hàng năm của giảng viên trong đơn vị, xác nhận kết quả, gửi bộ phận Tổ chức cán bộ, lưu hồ sơ quản lý giảng viên.

Theo chu kỳ 3 năm, khoa, bộ môn trực thuộc tổ chức đánh giá giảng viên dựa trên những kết quả tự đánh giá của giảng viên và minh chứng mà giảng viên có, tổng hợp kết quả, xếp loại giảng viên, chỉ rõ những mặt mạnh và mặt tồn tại của giảng viên trong đơn vị, xây dựng kế hoạch khắc phục, kế hoạch bồi dưỡng của đơn vị. Trình kết quả đánh giá cho Hội đồng đánh giá cấp trường để xem xét, phê duyệt.

3. Hội đồng đánh giá của cơ sở đào tạo giáo viên do Hiệu trưởng làm chủ tịch Hội đồng tổ chức họp đánh giá giảng viên 3 năm một lần.

Hội đồng họp, thông qua kết quả đánh giá của các đơn vị, xem xét vấn đề xếp loại giảng viên, thảo luận và biểu quyết phê duyệt kết quả đánh giá, trình Hiệu trưởng phê duyệt.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Lộ trình thực hiện Chuẩn

1. Giai đoạn 2018 – 2020: Sử dụng kết quả đánh giá hàng năm để xây dựng và thực hiện chế độ, chính sách, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cho giảng viên.

2. Giai đoạn từ 2021 trở đi: Ngoài việc sử dụng kết quả đánh giá hàng năm để xây dựng và thực hiện chế độ, chính sách đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cho giảng viên, kết quả đánh giá theo chuẩn sẽ được sử dụng để thực hiện cả trong việc tuyển dụng, điều động, luân chuyển giảng viên.

Điều 14. Trách nhiệm của cơ sở đào tạo giáo viên, địa phương và các bộ, ngành liên quan

1. Căn cứ quy định tại Thông tư này, các cơ sở đào tạo giáo viên ban hành hướng dẫn cụ thể, chi tiết đánh giá năng lực giảng viên phù hợp với điều kiện, tình hình cụ thể của đơn vị.

2. Các cơ sở đào tạo giáo viên tổ chức đánh giá, xếp loại giảng viên theo quy định tại Thông tư này; lưu hồ sơ và báo cáo kết quả thực hiện về cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp.

3. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện Thông tư này./.

BỘ TRƯỞNG

Phùng Xuân Nhạ

PHỤ LỤC

(Kèm theo Thông tư số /2018/TT-BGDĐT ngày / /2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định Chuẩn nghề nghiệp giảng viên sư phạm)

Phụ lục 1: Các mức và gợi ý tìm minh chứng

TIÊU CHUẨN 1. PHẨM CHẤT NGHỀ NGHIỆP

Tiêu chí	Mô tả mức phát triển năng lực		
	Đạt	Khá	Tốt
Tiêu chí 1. Phẩm chất chính trị	<i>Thực hiện đúng các chủ trương, chính sách, pháp luật</i>	<i>Hướng dẫn người học, hỗ trợ đồng nghiệp trong bộ môn, khoa thực hiện tốt các chủ trương, chính sách, pháp luật</i>	<i>Đánh giá, góp ý việc thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật</i>
<p>Câu hỏi gợi ý/hướng dẫn tìm minh chứng</p> <ul style="list-style-type: none"> • Giảng viên có chấp hành tốt các chủ trương, chính sách pháp luật không? • Giảng viên có đưa các nội dung, ý kiến cá nhân trái quy định của pháp luật, ngành, trường trên các phương tiện thông tin, mạng xã hội không? • Giảng viên có hướng dẫn người học và hỗ trợ đồng nghiệp thực hiện tốt các chủ trương, chính sách pháp luật, quy định của ngành, trường không? Mức độ hướng dẫn và hỗ trợ? • Giảng viên có tham gia đánh giá, góp ý, phản biện các chủ trương, chính sách, pháp luật, quy định của ngành, trường không? Mức độ tham gia và vai trò như thế nào? <p>Ví dụ minh chứng:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1.1. Hồ sơ cá nhân (Bản tự đánh giá cuối năm học, Quyết định khen thưởng, Quyết định kỷ luật) 1.2. Phiếu phản hồi của người học 1.3. Ý kiến của đồng nghiệp trong đơn vị, cơ quan quản lý cấp trên 1.4. Thông tin chia sẻ trên mạng xã hội 			
Tiêu chí	Mô tả mức phát triển năng lực		
	Đạt	Khá	Tốt
Tiêu chí 2. Đạo đức	<i>Thực hiện đúng quy định về đạo đức nhà giáo, nhà khoa học</i>	<i>Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục đạo đức trong nhà trường</i>	<i>Gương mẫu và có ảnh hưởng lan tỏa trong nhà trường</i>
<p>Câu hỏi gợi ý /hướng dẫn tìm minh chứng</p>			

- Giảng viên có hành động nào thể hiện hiểu biết chuẩn mực đạo đức xã hội, đạo đức nhà giáo, nhà khoa học?
- Giảng viên có hành động nào thể hiện thiếu trung thực trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học và đánh giá người học không?
- Giảng viên có thường xuyên phổ biến tới người học và đồng nghiệp về chuẩn mực đạo đức xã hội, đạo đức nhà giáo, nhà khoa học không?
- Giảng viên có tham gia và tổ chức các hoạt động giáo dục đạo đức cho người học không?
- Giảng viên có ảnh hưởng như thế nào tới người học và đồng nghiệp về đạo đức xã hội, đạo đức nhà giáo, nhà khoa học?

Ví dụ minh chứng:

2.1. Hồ sơ cá nhân (Bản tự đánh giá cuối năm học, Quyết định khen thưởng, Quyết định kỷ luật)

2.2. Phiếu phản hồi của người học

2.3. Ý kiến của đồng nghiệp trong đơn vị, cơ quan quản lý cấp trên

Tiêu chí	Mức phát triển năng lực		
	Đạt	Khá	Tốt
Tiêu chí 3. Lối sống	Có lối sống lành mạnh, văn minh, lịch sự, tuân thủ chuẩn mực giao tiếp của nhà giáo	Tham gia tổ chức hiệu quả các hoạt động xây dựng lối sống lành mạnh, văn minh trong và ngoài nhà trường	Đánh giá, phê phán các hành vi, lối sống không phù hợp và có lối sống mẫu mực, ảnh hưởng lan tỏa

Câu hỏi gợi ý /hướng dẫn tìm minh chứng

- Giảng viên có hành động nào thể hiện uy tín, tác phong, lối sống lành mạnh, phù hợp với ngành sư phạm?
- Giảng viên có thường xuyên phổ biến tới người học và đồng nghiệp về thực hiện lối sống lành mạnh, văn minh, lịch sự?
- Giảng viên có tham gia và tổ chức các hoạt động để xây dựng lối sống giản dị, lành mạnh trong trường? Mức độ hiệu quả của các hoạt động này?
- Giảng viên có ảnh hưởng như thế nào tới người học và đồng nghiệp về lối sống lành mạnh, giản dị, tác phong nhà giáo?

Ví dụ minh chứng:

3.1. Hồ sơ cá nhân

3.2. Phiếu phản hồi của người học

3.3. Ý kiến của đồng nghiệp trong đơn vị, cơ quan quản lý cấp trên

TIÊU CHUẨN 2. NĂNG LỰC CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ

Tiêu chí	Mô tả mức phát triển năng lực		
	Đạt	Khá	Tốt
Tiêu chí 4. Trình độ chuyên môn	<i>Đạt khung trình độ quốc gia bậc 6 trở lên đối với giảng viên cao đẳng; bậc 7 trở lên đối với giảng viên đại học phù hợp với chuyên ngành giảng dạy</i>	<i>Đạt khung trình độ quốc gia bậc 7 trở lên đối với giảng viên cao đẳng; bậc 8 trở lên đối với giảng viên đại học phù hợp với chuyên ngành giảng dạy</i>	<i>Đạt khung trình độ quốc gia bậc 8</i>
Câu hỏi gợi ý /hướng dẫn tìm minh chứng <ul style="list-style-type: none"><i>Giảng viên có đạt trình độ chuyên môn theo yêu cầu không?</i> Ví dụ minh chứng: <ol style="list-style-type: none">Văn bằngChứng chỉCác kết quả đạt được trong hoạt động chuyên môn và nghiên cứu khoa học			
Tiêu chí	Mô tả mức phát triển năng lực		
	Đạt	Khá	Tốt
Tiêu chí 5. Nghiệp vụ sư phạm	<i>Có kiến thức và kỹ năng về nghiệp vụ sư phạm giảng dạy đại học; Đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên (hạng III)</i>	<i>Hỗ trợ đồng nghiệp phát triển nghề nghiệp; Đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên chính (hạng II)</i>	<i>Đánh giá, điều chỉnh, đổi mới hoạt động phát triển nghề nghiệp và tạo sự lan tỏa tới đồng nghiệp, người học; Đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên cao cấp (hạng I)</i>
Câu hỏi gợi ý /hướng dẫn tìm minh chứng <ul style="list-style-type: none"><i>Giảng viên đã tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giảng viên chưa?</i><i>Giảng viên có đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên, giảng viên chính</i>			

hoặc giảng viên cao cấp không?

- Các hoạt động mà giảng viên đã tham gia/tổ chức hỗ trợ đồng nghiệp phát triển nghề nghiệp? Số lần thực hiện trong năm?
- Giảng viên thể hiện vai trò ảnh hưởng, lan tỏa về đổi mới, phát triển nghề nghiệp tới đồng nghiệp, người học như thế nào?

Ví dụ minh chứng:

- 5.1. Chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dành cho giảng viên
- 5.2. Chứng chỉ nghiệp vụ theo các chức danh giảng viên
- 5.3. Các hoạt động mà giảng viên tham gia/tổ chức hỗ trợ đồng nghiệp
- 5.4. Các hoạt động đổi mới của giảng viên và ảnh hưởng tới đồng nghiệp
- 5.5. Ý kiến của đồng nghiệp trong đơn vị, cơ quan quản lý cấp trên

Tiêu chí	Mô tả mức phát triển năng lực		
	Đạt	Khá	Tốt
Tiêu chí 6. Ngoại ngữ	<i>Đạt trình độ ngoại ngữ bậc 2/6 đối với giảng viên cao đẳng, bậc 3/6 đối với giảng viên đại học theo quy định Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam</i>	<i>Đạt trình độ ngoại ngữ bậc 3/6 đối với giảng viên cao đẳng, bậc 4/6 đối với giảng viên đại học</i>	<i>Sử dụng được ngoại ngữ trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học, thảo luận chuyên môn</i>

Câu hỏi gợi ý/hướng dẫn tìm minh chứng

- Giảng viên có đạt trình độ ngoại ngữ theo quy định không?
- Khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh (hoặc bằng ngoại ngữ khác) của giảng viên?
- Giảng viên có thể đọc hiểu tài liệu chuyên ngành bằng tiếng Anh (hoặc bằng ngoại ngữ khác) không? Số bài giảng được thiết kế và tổ chức giảng dạy bằng tiếng Anh (hoặc bằng ngoại ngữ khác)?
- Giảng viên có báo cáo bằng tiếng Anh (hoặc bằng ngoại ngữ khác) tại các hội thảo chuyên ngành quốc tế không? Giảng viên có công trình viết bằng tiếng Anh (hoặc bằng ngoại ngữ khác) công bố trên các tạp chí chuyên ngành không?
- Giảng viên có tham gia/tổ chức các hoạt động nào để tạo môi trường sử dụng

ngoại ngữ cho người học, đồng nghiệp?

Ví dụ minh chứng:

- 6.1. Văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ theo quy định
- 6.2. Báo cáo hội thảo bằng tiếng Anh (hoặc ngoại ngữ khác)
- 6.3. Bài báo, sách, giáo trình, bài giảng bằng tiếng Anh (hoặc ngoại ngữ khác)
- 6.4. Các hoạt động giảng viên đã tham gia

Tiêu chí	Mô tả mức phát triển năng lực		
	Đạt	Khá	Tốt
Tiêu chí 7. Ứng dụng công nghệ thông tin	<i>Sử dụng tin học cơ bản, internet phục vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học; Đạt trình độ tin học theo quy định</i>	<i>Tổ chức hướng dẫn người học, đồng nghiệp ứng dụng ICT trong dạy học và nghiên cứu khoa học</i>	<i>Liên tục cải tiến trong sử dụng ICT để đổi mới phương pháp giảng dạy, hướng dẫn người học, nghiên cứu khoa học và quản trị nhà trường</i>

Câu hỏi gợi ý /hướng dẫn tìm minh chứng

- *Giảng viên có đạt trình độ tin học theo quy định không?*
- *Khả năng sử dụng tin học cơ bản, internet phục vụ giảng dạy, nghiên cứu của giảng viên?*
- *Giảng viên có thực hiện đúng các quy trình sử dụng phần mềm tin học không?*
- *Giảng viên có tham gia/tổ chức các hoạt động hướng dẫn người học, hỗ trợ đồng nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và nghiên cứu khoa học?*
- *Giảng viên có thường xuyên cải tiến trong sử dụng ICT để đổi mới phương pháp giảng dạy, hướng dẫn người học, nghiên cứu khoa học, quản trị nhà trường?*

Ví dụ minh chứng:

- 7.1. Văn bằng, chứng chỉ tin học theo quy định
- 7.2. Bài giảng có ứng dụng ICT
- 7.3. Các hoạt động giảng viên đã tham gia/tổ chức
- 7.4. Các thành tích đạt được về ứng dụng ICT trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học, quản trị nhà trường

Tiêu chí	Mô tả mức phát triển năng lực		
	Đạt	Khá	Tốt
Tiêu chí 8. Thiết kế và tổ chức dạy học	<i>Vận dụng</i> được các phương pháp và kỹ thuật trong thiết kế và tổ chức dạy học phù hợp với mục tiêu môn học và chuẩn đầu ra	<i>Hướng dẫn</i> người học thực hiện đa dạng hóa các hình thức học tập và rèn luyện kỹ năng nghề cho người học	<i>Đổi mới, sáng tạo</i> phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; <i>hỗ trợ</i> đồng nghiệp, giáo viên ở các cơ sở đào tạo nghề, trường phổ thông thực hiện
<p>Câu hỏi gợi ý /hướng dẫn tìm minh chứng</p> <ul style="list-style-type: none"> • <i>Đề cương bài giảng của giảng viên có phù hợp với mục tiêu môn học và chuẩn đầu ra không?</i> • <i>Giảng viên có vận dụng được các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học phù hợp, hiệu quả không?</i> • <i>Giảng viên có thiết kế được bài giảng trực tuyến không? Giảng viên có tạo môi trường học tập trực tuyến cho người học không?</i> • <i>Giảng viên có hướng dẫn người học đa dạng hóa các hình thức học tập không?</i> • <i>Bài giảng, các hoạt động mà giảng viên tổ chức cho người học có nội dung về rèn kỹ năng nghề không?</i> • <i>Giảng viên có ảnh hưởng như thế nào về sự đổi mới, sáng tạo trong sử dụng phương pháp, hình thức tổ chức dạy học tới đồng nghiệp, người học và giáo viên ở các cơ sở đào tạo nghề, trường phổ thông?</i> <p>Ví dụ minh chứng:</p> <p>8.1. Đề cương bài giảng</p> <p>8.2. Đề cương bài giảng trực tuyến</p> <p>8.3. Biên bản dự giờ của bộ môn/khoa</p> <p>8.3. Phiếu phản hồi của người học</p> <p>8.4. Ý kiến của đồng nghiệp trong đơn vị, cơ quan quản lý cấp trên</p> <p>8.5. Các thành tích đạt được trong giảng dạy</p> <p>8.6. Các hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ của giảng viên đối với giáo viên phổ thông</p>			
Tiêu chí	Mô tả mức phát triển năng lực		
	Đạt	Khá	Tốt

Tiêu chí 9. Đánh giá kết quả dạy học	<i>Am hiểu các quy định và sử dụng công cụ đánh giá trong dạy học nhằm thúc đẩy quá trình giáo dục</i>	<i>Huy động sự tham gia của người học, đồng nghiệp trong hoạt động đánh giá và sử dụng kết quả đánh giá phát triển chương trình môn học</i>	<i>Liên tục cải tiến, điều chỉnh các hoạt động đánh giá</i>
---	--	---	---

Câu hỏi gợi ý/hướng dẫn tìm minh chứng

- *Giảng viên có các hành động nào chứng tỏ có hiểu biết về quy định và công cụ đánh giá trong dạy học ở đại học?*
- *Các hoạt động giảng viên đã thực hiện để đánh giá sự tiến bộ trong học tập của người học?*
- *Chương trình môn học của giảng viên có được điều chỉnh thường xuyên dựa trên các kết quả đánh giá không?*
- *Giảng viên có huy động được sự tham gia của người học và đồng nghiệp trong hoạt động đánh giá không?*
- *Giảng viên có thường xuyên điều chỉnh, cải tiến các hoạt động đánh giá trong dạy học không?*
- *Giảng viên có tạo ảnh hưởng, chia sẻ về đổi mới hoạt động đánh giá tới đồng nghiệp, người học và giáo viên phổ thông không?*

Ví dụ minh chứng:

9.1. Ngân hàng đề thi/ngân hàng câu hỏi/rubric/bảng kiểm/hồ sơ học tập do giảng viên thiết kế/tham gia thiết kế

9.2. Sổ theo dõi kết quả học tập

9.3. Phản hồi của người học (tỉ lệ % người học hài lòng về kết quả đánh giá)

9.4. Ý kiến của đồng nghiệp trong đơn vị, cơ quan quản lý cấp trên

9.5. Bài giảng, chương trình môn học (tỉ lệ % điều chỉnh so với năm học trước)

Tiêu chí	Mô tả mức phát triển năng lực		
	Đạt	Khá	Tốt
Tiêu chí 10. Phát triển chương trình đào tạo, chương trình bồi dưỡng giáo viên và cán bộ	<i>Thực hiện phát triển chương trình môn học đáp ứng chuẩn đầu ra</i>	<i>Hỗ trợ đồng nghiệp, giáo viên ở cơ sở đào tạo nghề và cơ sở giáo dục phổ thông phát triển chương trình nhà trường; tham gia phát</i>	<i>Đánh giá, phát triển chương trình giáo dục theo chuẩn quốc tế; chủ trì phát triển</i>

quản lý giáo dục		triển chương trình bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục	chương trình bồi dưỡng
-------------------------	--	---	------------------------

Câu hỏi gợi ý /hướng dẫn tìm minh chứng

- Giảng viên có các hành động nào chứng tỏ có hiểu biết về phát triển chương trình môn học và phát triển chương trình nhà trường?
- Các hoạt động giảng viên đã thực hiện để phát triển chương trình môn học đáp ứng chuẩn đầu ra?
- Các hoạt động giảng viên đã hỗ trợ đồng nghiệp, giáo viên phổ thông, giáo viên các cơ sở đào tạo nghề phát triển chương trình nhà trường?
- Các hoạt động giảng viên đã tham gia/ thực hiện đánh giá, phát triển chương trình giáo dục đại học theo chuẩn quốc tế?

Ví dụ minh chứng:

- 10.1. Biên bản seminar về xây dựng đề cương môn học có sự tham gia của giảng viên
- 10.2. Đề xuất của giảng viên về phát triển chương trình môn học trước bộ môn/khoa
- 10.3. Minh chứng về các chương trình nhà trường đã xây dựng, điều chỉnh
- 10.4. Minh chứng về hỗ trợ trường phổ thông, cơ sở đào tạo nghề trong phát triển chương trình
- 10.5. Ý kiến của đồng nghiệp trong đơn vị, cơ quan quản lý cấp trên

Tiêu chí	Mô tả mức phát triển năng lực		
	Đạt	Khá	Tốt
Tiêu chí 11. Tư vấn, hỗ trợ người học	<i>Am hiểu và hướng dẫn</i> người học thực hiện các quy định về học tập, nghiên cứu khoa học, hoạt động tự quản và sinh hoạt tập thể	<i>Tổ chức thực hiện</i> các hoạt động giáo dục và <i>phối hợp với đồng nghiệp</i> trong tư vấn, hỗ trợ người học	<i>Đánh giá, điều chỉnh, đổi mới</i> các hoạt động giáo dục, tư vấn hỗ trợ người học nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục

Câu hỏi gợi ý /hướng dẫn tìm minh chứng

- Giảng viên có các hành động nào chứng tỏ sự am hiểu người học?
- Các hoạt động giảng viên đã tham gia/tổ chức hướng dẫn, tư vấn người học thực hiện các quy định học tập, nghiên cứu khoa học, tự quản, sinh hoạt tập thể?

- Các hoạt động giáo dục người học mà giảng viên đã tham gia/tổ chức hoặc phối hợp với đồng nghiệp tổ chức?
- Những hoạt động giáo dục, tư vấn hỗ trợ người học mà giảng viên tham gia đánh giá?
- Giảng viên có thường xuyên cải tiến, điều chỉnh, đổi mới các hoạt động tư vấn, hỗ trợ người học không?

Ví dụ minh chứng:

11.1. Minh chứng về các hoạt động tư vấn, hỗ trợ người học mà giảng viên đã tham gia tổ chức

11.2. Phản hồi của người học

11.3. Ý kiến của đồng nghiệp trong đơn vị, cơ quan quản lý cấp trên

TIÊU CHUẨN 3. NĂNG LỰC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

Tiêu chí	Mô tả mức phát triển năng lực		
	Đạt	Khá	Tốt
Tiêu chí 12. Thực hiện đề tài, dự án	<i>Tham gia thực hiện thành công đề tài, dự án cấp cơ sở</i>	<i>Chủ trì đề tài, dự án cấp cơ sở và chuyển giao kết quả nghiên cứu trong đào tạo, bồi dưỡng giảng viên</i>	<i>Chủ trì đề tài cấp Bộ và kết quả nghiên cứu được ứng dụng, chuyển giao trong đào tạo, giáo dục phổ thông, thúc đẩy phát triển khoa học giáo dục</i>

Câu hỏi gợi ý /hướng dẫn tìm minh chứng

- Trong ba năm gần nhất, giảng viên đã tham gia thực hiện thành công những đề tài, dự án nào?
- Trong ba năm gần nhất, giảng viên có chủ trì thực hiện những đề tài, dự án cấp cơ sở nào? Kết quả nghiên cứu của giảng viên có được ứng dụng trong chương trình đào tạo giáo viên không?
- Trong ba năm gần nhất, giảng viên có chủ trì thực hiện những đề tài, dự án cấp Bộ (hoặc cấp tương đương) nào? Kết quả nghiên cứu của giảng viên có được ứng dụng, chuyển giao cho giáo dục phổ thông không?
- Trong 5 năm gần nhất, giảng viên có chủ trì thực hiện những đề tài, dự án cấp vùng, cấp nhà nước (hoặc cấp tương đương) nào? Kết quả nghiên cứu của giảng viên có góp phần thúc đẩy đổi mới phát triển khoa học giáo dục không?

Ví dụ minh chứng:

12.1. Biên bản nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học các cấp

12.2. Hợp đồng/biên bản chuyển giao kết quả nghiên cứu/ Đề cương bài giảng có sử dụng kết quả nghiên cứu

Tiêu chí	Mô tả mức phát triển năng lực		
	Đạt	Khá	Tốt
Tiêu chí 13. Công bố kết quả nghiên cứu và xuất bản học liệu	<i>Công bố</i> kết quả nghiên cứu trên tạp chí, kỷ yếu hội nghị, hội thảo hoặc <i>tham gia biên soạn</i> sách phục vụ đào tạo	<i>Công bố được ứng dụng</i> trong chương trình đào tạo giáo viên, đào tạo nghề, giáo dục phổ thông hoặc <i>chủ biên</i> sách tham khảo, giáo trình	<i>Công bố</i> kết quả nghiên cứu trên tạp chí thuộc danh mục Scopus, ISI hoặc <i>chủ biên</i> sách chuyên khảo phục vụ đào tạo giáo viên

* Sách phục vụ đào tạo theo quy định của Hội đồng chức danh giáo sư nhà nước bao gồm: sách hướng dẫn, sách tham khảo, giáo trình, sách chuyên khảo

Câu hỏi gợi ý /hướng dẫn tìm minh chứng

- Trong năm đánh giá, giảng viên có bao nhiêu công bố trên tạp chí, kỷ yếu hội nghị, hội thảo trong nước và quốc tế? (giảng viên đạt từ mức Khá trở lên, các bài tạp chí, bài đăng kỷ yếu phải thuộc Danh mục công trình được Hội đồng chức danh GS nhà nước công nhận)
- Trong hai năm gần nhất, giảng viên có công bố kết quả nghiên cứu trên các tạp chí thuộc danh mục ISI, Scopus không?
- Kết quả nghiên cứu được công bố của giảng viên có được ứng dụng trong giảng dạy môn học nào thuộc chương trình đào tạo giáo viên (hoặc chuyên đề bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục)?
- Kết quả công bố của giảng viên có được ứng dụng, chuyển giao cho đào tạo nghề, giáo dục phổ thông không?
- Trong ba năm gần nhất, giảng viên có tham gia biên soạn/chủ biên sách phục vụ đào tạo, bồi dưỡng giáo viên không?

Ví dụ minh chứng:

13.1. Danh mục các bài báo, bài đăng kỷ yếu

13.2. Đề cương bài giảng môn học trong chương trình đào tạo giáo viên (chuyên đề

bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục) có ứng dụng kết quả công bố của giảng viên

13.3. Hợp đồng/biên bản chuyển giao kết quả nghiên cứu

13.4. Danh mục sách phục vụ đào tạo, bồi dưỡng giáo viên mà giảng viên đã tham gia biên soạn/chủ biên

Tiêu chí	Mô tả mức phát triển năng lực		
	Đạt	Khá	Tốt
Tiêu chí 14. Hướng dẫn nghiên cứu khoa học	<i>Am hiểu quy trình hướng dẫn nghiên cứu khoa học và hướng dẫn thành công sinh viên nghiên cứu khoa học</i>	<i>Hỗ trợ đồng nghiệp hoặc giáo viên nghiên cứu khoa học và hướng dẫn thành công luận văn thạc sĩ;</i>	<i>Đổi mới, cải tiến nhiệm vụ hướng dẫn nghiên cứu khoa học và hướng dẫn thành công luận án tiến sĩ</i>

Câu hỏi gợi ý /hướng dẫn tìm minh chứng

- *Giảng viên thể hiện sự am hiểu quy trình hướng dẫn nghiên cứu khoa học như thế nào?*
- *Trong ba năm gần nhất, giảng viên đã hướng dẫn thành công cho bao nhiêu sinh viên nghiên cứu khoa học? Giảng viên đã hướng dẫn thành công bao nhiêu khóa luận, luận văn, luận án?*
- *Các hoạt động mà giảng viên đã tham gia/tổ chức hướng dẫn người học nghiên cứu khoa học gắn với thực tiễn và đào tạo nghề, giáo dục phổ thông?*
- *Các hoạt động mà giảng viên đã tham gia/tổ chức hỗ trợ hoạt động nghiên cứu khoa học của đồng nghiệp, giáo viên ở các cơ sở đào tạo nghề, trường phổ thông?*

Ví dụ minh chứng:

14.1. Biên bản nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên/khóa luận/luận văn/luận án

14.2. Minh chứng về các hoạt động mà giảng viên đã tham gia/tổ chức hướng dẫn người học nghiên cứu khoa học gắn với thực tiễn và đào tạo nghề, giáo dục phổ thông

14.3. Minh chứng về các hoạt động mà giảng viên đã tham gia/tổ chức hỗ trợ đồng nghiệp, giáo viên ở các cơ sở đào tạo nghề, trường phổ thông nghiên cứu khoa học

TIÊU CHUẨN 4. NĂNG LỰC XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC DÂN CHỦ

Tiêu chí	Mô tả mức phát triển năng lực		
	Đạt	Khá	Tốt
Tiêu chí 15. Xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở	<i>Thực hiện đúng quy chế dân chủ cơ sở trong trường học</i>	<i>Hướng dẫn người học, vận động đồng nghiệp thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở trong trường học</i>	<i>Đề xuất điều chỉnh, tham gia giám sát, đánh giá quá trình thực hiện quy chế dân chủ cơ sở trong nhà trường</i>

Câu hỏi gợi ý /hướng dẫn tìm minh chứng

- *Giảng viên thể hiện sự am hiểu về quy chế dân chủ như thế nào?*
- *Giảng viên có thực hiện đúng các quy định về quy chế dân chủ cơ sở tại đơn vị không?*
- *Giảng viên có những hoạt động nào để hướng dẫn người học và vận động đồng nghiệp thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở tại đơn vị không?*
- *Giảng viên có những đề xuất nào về điều chỉnh quy chế dân chủ cơ sở và có những biện pháp gì để giám sát, đánh giá việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở tại đơn vị?*

Ví dụ minh chứng:

15.1. Biên bản họp khoa/bộ môn và những ý kiến góp ý của giảng viên về nhà trường, khoa

15.2. Biên bản họp khoa/bộ môn tham gia góp ý hệ thống các văn bản quản lý nội bộ, kế hoạch chiến lược của trường

15.3. Ý kiến của đồng nghiệp trong đơn vị, cơ quan quản lý cấp trên

Tiêu chí	Mô tả mức phát triển năng lực		
	Đạt	Khá	Tốt
Tiêu chí 16. Phát triển môi trường học tập và nghiên cứu dân chủ	<i>Tham gia các hoạt động phát triển môi trường học tập và nghiên cứu dân chủ</i>	<i>Hướng dẫn người học và đồng nghiệp phát triển môi trường học tập, nghiên cứu chủ động, sáng tạo</i>	<i>Chủ động đề xuất và cải tiến phát triển môi trường văn hóa học thuật tự do, giáo dục sáng tạo</i>

Câu hỏi gợi ý /hướng dẫn tìm minh chứng

- *Giảng viên có hiểu biết như thế nào về tầm quan trọng, mục tiêu, nội dung phát triển môi trường học tập và nghiên cứu dân chủ?*

- Các biện pháp mà giảng viên đã thực hiện để phát triển môi trường học tập và nghiên cứu dân chủ? Giảng viên có tạo cơ hội cho người học tham gia vào quá trình dạy học, các hoạt động học tập không? Giảng viên có lắng nghe ý kiến phản hồi của người học, sẵn sàng chia sẻ với người học không? Giảng viên có công bằng, khách quan trong đánh giá không?
- Giảng viên có hướng dẫn người học và hỗ trợ đồng nghiệp tham gia phát triển môi trường học tập không?
- Giảng viên có vai trò như thế nào trong việc phát triển môi trường văn hóa học thuật tự do, sáng tạo tại đơn vị?

Ví dụ minh chứng:

16.1. Phản hồi của người học

16.2. Ý kiến của đồng nghiệp trong đơn vị, cơ quan quản lý cấp trên

TIÊU CHUẨN 5. NĂNG LỰC PHÁT TRIỂN QUAN HỆ XÃ HỘI

Tiêu chí	Mô tả mức phát triển năng lực		
	Đạt	Khá	Tốt
Tiêu chí 17. Phát triển quan hệ với các tổ chức xã hội và cơ sở đào tạo nghề, cơ sở giáo dục phổ thông	<i>Thực hiện các chương trình phối hợp giữa nhà trường sư phạm với tổ chức xã hội, trường phổ thông, cơ sở đào tạo nghề</i>	<i>Hỗ trợ đồng nghiệp và hướng dẫn người học tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động đổi mới giáo dục phổ thông và đào tạo nghề</i>	<i>Đổi mới, cải tiến chương trình, kế hoạch phát triển quan hệ giữa trường sư phạm với tổ chức xã hội, cơ sở đào tạo nghề, trường phổ thông</i>

Câu hỏi gợi ý /hướng dẫn tìm minh chứng

- Giảng viên có hành động nào thể hiện sự am hiểu về mối quan hệ giữa trường sư phạm và tổ chức xã hội, cơ sở đào tạo nghề, trường phổ thông trong đào tạo, bồi dưỡng giáo viên?
- Giảng viên đã tham gia những chương trình hoặc hoạt động nào thể hiện sự phối hợp giữa trường sư phạm với tổ chức xã hội, cơ sở đào tạo nghề, trường phổ thông trong đào tạo, bồi dưỡng giáo viên?
- Giảng viên có hướng dẫn người học và hỗ trợ đồng nghiệp tham gia các hoạt động xã hội nào?

- Giảng viên có những hoạt động hỗ trợ nào đối với đồng nghiệp, người học, giáo viên ở các cơ sở đào tạo nghề, trường phổ thông trong triển khai đổi mới giáo dục phổ thông, đào tạo nghề?
- Giảng viên có vai trò như thế nào trong việc phát triển quan hệ giữa trường sư phạm và tổ chức xã hội, cơ sở đào tạo nghề, trường phổ thông?

Ví dụ minh chứng:

17.1. Minh chứng về các hoạt động giảng viên đã tham gia với tổ chức xã hội, cơ sở đào tạo nghề, trường phổ thông và các hoạt động giảng viên hỗ trợ đồng nghiệp, người học, giáo viên trong triển khai đổi mới giáo dục phổ thông và đào tạo nghề (phối hợp với tổ chức xã hội, hỗ trợ giáo viên phổ thông nghiên cứu khoa học, bồi dưỡng giáo viên, đánh giá giáo viên dạy giỏi, dự giờ chuyên môn, tổ chức các hoạt động thực hành, thực tế tại trường phổ thông, cơ sở đào tạo nghề...)

17.2. Phản hồi của người học

17.3. Ý kiến của đồng nghiệp trong đơn vị, cơ quan quản lý cấp trên, giáo viên ở cơ sở đào tạo nghề, trường phổ thông

Tiêu chí	Mô tả mức phát triển năng lực		
	Đạt	Khá	Tốt
Tiêu chí 18. Phát triển quan hệ với cộng đồng nghề nghiệp	<i>Chủ động tham gia các hoạt động phát triển cộng đồng nghề nghiệp</i>	<i>Hỗ trợ đồng nghiệp xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động phát triển quan hệ với cộng đồng nghề nghiệp</i>	<i>Chủ động đề xuất, cải tiến phát triển các quan hệ với cộng đồng nghề nghiệp</i>

Câu hỏi gợi ý /hướng dẫn tìm minh chứng

- Giảng viên có hiểu biết như thế nào về mối quan hệ phối hợp giữa giảng viên sư phạm với cộng đồng nghề nghiệp?
- Giảng viên đã tham gia những hoạt động nào để phát triển cộng đồng nghề nghiệp?
- Giảng viên có những hoạt động nào hỗ trợ đồng nghiệp để phát triển cộng đồng nghề nghiệp?
- Giảng viên có những đề xuất nào để phát triển cộng đồng nghề nghiệp?

Ví dụ minh chứng:

18.1. Minh chứng về các hoạt động phát triển cộng đồng nghề nghiệp mà giảng viên đã tham gia

18.2. Ý kiến của đồng nghiệp trong đơn vị, cơ quan quản lý cấp trên và các bên liên quan

Phụ lục 2

TRƯỜNG:.....

Khoa:.....

PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ CỦA GIẢNG VIÊN

Họ và tên giảng viên:

Khoa/ Bộ môn:

Năm học:

1. Tự đánh giá của giảng viên

Tên tiêu chuẩn, tiêu chí	Minh chứng đạt được	KQ TĐG (Khoanh tròn vào ô phù hợp)
Tiêu chuẩn 1. Phẩm chất nghề nghiệp		
Tiêu chí 1. Phẩm chất chính trị		
<i>Thực hiện đúng các chủ trương, chính sách, pháp luật</i>		Đạt
<i>Hướng dẫn người học, hỗ trợ đồng nghiệp trong bộ môn, khoa thực hiện tốt các chủ trương, chính sách, pháp luật</i>		Khá
<i>Đánh giá, góp ý, phản biện việc thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật</i>		Tốt
Tiêu chí 2. Đạo đức		
<i>Thực hiện đúng quy định về đạo đức nhà giáo, nhà khoa học</i>		Đạt
<i>Xây dựng và thực hiện các hoạt động giáo dục đạo đức trong nhà trường</i>		Khá
<i>Gương mẫu và có ảnh hưởng lan tỏa trong nhà trường</i>		Tốt
Tiêu chí 3. Lối sống		
<i>Có lối sống lành mạnh, văn minh và tuân thủ chuẩn mực giao tiếp của nhà giáo</i>		Đạt
<i>Tham gia tổ chức hiệu quả các hoạt động xây dựng lối sống lành mạnh, văn minh trong và ngoài nhà trường</i>		Khá
<i>Đánh giá, phê phán các hành vi, lối sống không phù hợp và có lối sống mẫu mực, ảnh hưởng lan tỏa</i>		Tốt
Tiêu chuẩn 2. Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ		
Tiêu chí 4. Trình độ chuyên môn		
<i>Đạt khung trình độ quốc gia bậc 6 trở lên đối với giảng viên cao đẳng; bậc 7 trở lên đối với giảng viên đại học phù hợp với chuyên ngành giảng dạy</i>		Đạt

Tên tiêu chuẩn, tiêu chí	Minh chứng đạt được	KQ TĐG (Khoanh tròn vào ô phù hợp)
<i>Đạt khung trình độ quốc gia bậc 7 trở lên đối với giảng viên cao đẳng; bậc 8 trở lên đối với giảng viên đại học phù hợp với chuyên ngành giảng dạy</i>		Khá
<i>Đạt khung trình độ quốc gia bậc 8</i>		Tốt
Tiêu chí 5. Nghiệp vụ sư phạm		
<i>Có kiến thức và kỹ năng về nghiệp vụ sư phạm giảng dạy đại học; Đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên (hạng III)</i>		Đạt
<i>Hỗ trợ đồng nghiệp phát triển nghề nghiệp; Đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên chính (hạng II)</i>		Khá
<i>Đánh giá, điều chỉnh, đổi mới hoạt động phát triển nghề nghiệp và tạo sự lan tỏa tới đồng nghiệp, người học; Đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên cao cấp (hạng I)</i>		Tốt
Tiêu chí 6. Ngoại ngữ		
<i>Đạt trình độ ngoại ngữ bậc 2/6 đối với giảng viên cao đẳng, bậc 3/6 đối với giảng viên đại học theo quy định Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam</i>		Đạt
<i>Đạt trình độ ngoại ngữ bậc 3/6 đối với giảng viên cao đẳng, bậc 4/6 đối với giảng viên đại học</i>		Khá
<i>Sử dụng được ngoại ngữ trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học, thảo luận chuyên môn</i>		Tốt
Tiêu chí 7. Ứng dụng công nghệ thông tin		
<i>Sử dụng tin học cơ bản, internet phục vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học; Đạt trình độ tin học theo quy định</i>		Đạt
<i>Tổ chức hướng dẫn người học, đồng nghiệp ứng dụng ICT trong dạy học và nghiên cứu khoa học</i>		Khá
<i>Liên tục cải tiến trong sử dụng ICT để đổi mới phương pháp giảng dạy, hướng dẫn người học, nghiên cứu khoa học và quản trị nhà trường</i>		Tốt
Tiêu chí 8. Thiết kế và tổ chức dạy học		
<i>Vận dụng được các phương pháp và kỹ thuật trong thiết kế và tổ chức dạy học phù hợp với mục tiêu môn học và chuẩn đầu ra</i>		Đạt
<i>Hướng dẫn người học thực hiện đa dạng hóa các hình thức học tập và rèn luyện kỹ năng nghề cho người học</i>		Khá

Tên tiêu chuẩn, tiêu chí	Minh chứng đạt được	KQ TĐG (Khoanh tròn vào ô phù hợp)
<i>Đổi mới, sáng tạo phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; hỗ trợ đồng nghiệp, giáo viên ở các cơ sở đào tạo nghề, trường phổ thông thực hiện</i>		Tốt
Tiêu chí 9. Đánh giá kết quả dạy học		
<i>Am hiểu các quy định và sử dụng công cụ đánh giá trong dạy học nhằm thúc đẩy quá trình giáo dục</i>		Đạt
<i>Huy động sự tham gia của người học, đồng nghiệp trong hoạt động đánh giá và sử dụng kết quả đánh giá phát triển chương trình môn học</i>		Khá
<i>Liên tục cải tiến, điều chỉnh các hoạt động đánh giá</i>		Tốt
Tiêu chí 10. Phát triển chương trình đào tạo, chương trình bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục		
<i>Thực hiện phát triển chương trình môn học đáp ứng chuẩn đầu ra</i>		Đạt
<i>Hỗ trợ đồng nghiệp, giáo viên ở cơ sở đào tạo nghề và cơ sở giáo dục phổ thông phát triển chương trình nhà trường; tham gia phát triển chương trình bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục</i>		Khá
<i>Đánh giá, phát triển chương trình giáo dục theo chuẩn quốc tế; chủ trì phát triển chương trình bồi dưỡng</i>		Tốt
Tiêu chí 11. Tư vấn, hỗ trợ người học		
<i>Am hiểu người học và phổ biến, hướng dẫn người học thực hiện các quy định về học tập, nghiên cứu khoa học, hoạt động tự quản, sinh hoạt tập thể</i>		Đạt
<i>Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục người học và phối hợp với đồng nghiệp trong tư vấn, hỗ trợ người học</i>		Khá
<i>Đánh giá, điều chỉnh, đổi mới các hoạt động giáo dục, tư vấn hỗ trợ người học nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục</i>		Tốt
Tiêu chuẩn 3. Năng lực nghiên cứu khoa học		
Tiêu chí 12. Thực hiện đề tài, dự án		
<i>Tham gia thực hiện thành công đề tài, dự án cấp cơ sở</i>		Đạt
<i>Chủ trì đề tài, dự án cấp cơ sở và chuyển giao kết quả nghiên cứu trong đào tạo, bồi dưỡng giáo viên</i>		Khá

Tên tiêu chuẩn, tiêu chí	Minh chứng đạt được	KQ TĐG (Khoanh tròn vào ô phù hợp)
<i>Chủ trì</i> đề tài cấp Bộ và kết quả nghiên cứu được ứng dụng, chuyển giao trong đào tạo, giáo dục phổ thông, thúc đẩy phát triển khoa học giáo dục		Tốt
Tiêu chí 13. Công bố kết quả nghiên cứu và xuất bản học liệu		
<i>Công bố</i> kết quả nghiên cứu trên tạp chí, kỷ yếu hội nghị, hội thảo hoặc <i>tham gia biên soạn</i> sách phục vụ đào tạo		Đạt
<i>Công bố được ứng dụng</i> trong chương trình đào tạo giáo viên, đào tạo nghề, giáo dục phổ thông hoặc <i>chủ biên</i> sách tham khảo, giáo trình		Khá
<i>Công bố</i> kết quả nghiên cứu trên tạp chí thuộc danh mục Scopus, ISI hoặc <i>chủ biên</i> sách chuyên khảo phục vụ đào tạo giáo viên		Tốt
Tiêu chí 14. Hướng dẫn nghiên cứu khoa học		
<i>Am hiểu</i> quy trình hướng dẫn nghiên cứu khoa học và <i>hướng dẫn thành công</i> sinh viên nghiên cứu khoa học		Đạt
<i>Hỗ trợ</i> đồng nghiệp hoặc giáo viên nghiên cứu khoa học và <i>hướng dẫn thành công</i> luận văn thạc sĩ;		Khá
<i>Đổi mới, cải tiến</i> nhiệm vụ hướng dẫn nghiên cứu khoa học và <i>hướng dẫn thành công</i> luận án tiến sĩ		Tốt
Tiêu chuẩn 4. Năng lực xây dựng môi trường giáo dục dân chủ		
Tiêu chí 15. Xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở		
<i>Thực hiện đúng</i> quy chế dân chủ cơ sở trong trường học		Đạt
<i>Hướng dẫn</i> người học, <i>vận động</i> đồng nghiệp thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở trong trường học		Khá
<i>Đề xuất điều chỉnh, tham gia giám sát, đánh giá</i> quá trình thực hiện quy chế dân chủ cơ sở trong nhà trường		Tốt
Tiêu chí 16. Phát triển môi trường học tập và nghiên cứu dân chủ		
<i>Tham gia</i> các hoạt động phát triển môi trường học tập và nghiên cứu dân chủ		Đạt
<i>Hướng dẫn</i> người học và đồng nghiệp phát triển môi trường học tập, nghiên cứu chủ động, sáng tạo		Khá
<i>Chủ động đề xuất và cải tiến</i> phát triển môi trường văn hóa học thuật tự do, giáo dục sáng tạo		Tốt

Tên tiêu chuẩn, tiêu chí	Minh chứng đạt được	KQ TĐG (Khoanh tròn vào ô phù hợp)
Tiêu chuẩn 5. Năng lực phát triển quan hệ xã hội		
Tiêu chí 17. Phát triển quan hệ với các tổ chức xã hội và cơ sở đào tạo nghề, cơ sở giáo dục phổ thông		
<i>Thực hiện</i> các chương trình phối hợp giữa nhà trường sư phạm với tổ chức xã hội, trường phổ thông, cơ sở đào tạo nghề		Đạt
<i>Hỗ trợ</i> đồng nghiệp và <i>hướng dẫn</i> người học tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động đổi mới giáo dục phổ thông và đào tạo nghề		Khá
<i>Đổi mới, cải tiến</i> chương trình, kế hoạch phát triển quan hệ giữa trường sư phạm với tổ chức xã hội, cơ sở đào tạo nghề, trường phổ thông		Tốt
Tiêu chí 18. Phát triển quan hệ với cộng đồng nghề nghiệp		
<i>Chủ động tham gia</i> các hoạt động phát triển cộng đồng nghề nghiệp		Đạt
<i>Hỗ trợ</i> đồng nghiệp xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động phát triển quan hệ với cộng đồng nghề nghiệp		Khá
<i>Chủ động đề xuất, cải tiến</i> phát triển các quan hệ với cộng đồng nghề nghiệp		Tốt

2. Giảng viên tự nhận xét điểm mạnh và điểm tồn tại của bản thân

.....

3. Kế hoạch khắc phục

.....

4. Tự xếp loại:

.... Ngày ... tháng ... năm

Phụ lục 3**TRƯỜNG:**.....**Khoa:****PHIẾU ĐÁNH GIÁ GIẢNG VIÊN CỦA ĐỒNG NGHIỆP**

Họ và tên giảng viên được đánh giá:

Khoa/ Bộ môn:

Năm học:

1. Đánh giá của đồng nghiệp về năng lực, phẩm chất của giảng viên

Tên tiêu chuẩn, tiêu chí	Minh chứng đạt được	KQ TĐG (Khoanh tròn vào ô phù hợp)
Tiêu chuẩn 1. Phẩm chất nghề nghiệp		
Tiêu chí 1. Phẩm chất chính trị		
<i>Thực hiện đúng</i> các chủ trương, chính sách, pháp luật		Đạt
<i>Hướng dẫn</i> người học, <i>hỗ trợ</i> đồng nghiệp trong bộ môn, khoa thực hiện tốt các chủ trương, chính sách, pháp luật		Khá
<i>Đánh giá, góp ý, phản biện</i> việc thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật		Tốt
Tiêu chí 2. Đạo đức		
<i>Thực hiện đúng</i> quy định về đạo đức nhà giáo, nhà khoa học		Đạt
<i>Xây dựng và thực hiện</i> các hoạt động giáo dục đạo đức trong nhà trường		Khá
<i>Guơng mẫu và có ảnh hưởng</i> lan tỏa trong nhà trường		Tốt
Tiêu chí 3. Lối sống		
<i>Có lối sống</i> lành mạnh, văn minh và tuân thủ chuẩn mực giao tiếp của nhà giáo		Đạt
<i>Tham gia tổ chức hiệu quả</i> các hoạt động xây dựng lối sống lành mạnh, văn minh trong và ngoài nhà trường		Khá
<i>Đánh giá, phê phán</i> các hành vi, lối sống không phù hợp và có lối sống mẫu mực, ảnh hưởng lan tỏa		Tốt
Tiêu chuẩn 2. Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ		
Tiêu chí 4. Trình độ chuyên môn		
<i>Đạt khung trình độ</i> quốc gia bậc 6 trở lên đối với giảng viên cao đẳng; bậc 7 trở lên đối với giảng viên đại học		Đạt

Tên tiêu chuẩn, tiêu chí	Minh chứng đạt được	KQ TĐG (Khoanh tròn vào ô phù hợp)
phù hợp với chuyên ngành giảng dạy		
<i>Đạt khung trình độ</i> quốc gia bậc 7 trở lên đối với giảng viên cao đẳng; bậc 8 trở lên đối với giảng viên đại học phù hợp với chuyên ngành giảng dạy		Khá
<i>Đạt khung trình độ</i> quốc gia bậc 8		Tốt
Tiêu chí 5. Nghiệp vụ sư phạm		
Có kiến thức và kỹ năng về nghiệp vụ sư phạm giảng dạy đại học; <i>Đạt chuẩn chức danh</i> nghề nghiệp giảng viên (hạng III)		Đạt
<i>Hỗ trợ</i> đồng nghiệp phát triển nghề nghiệp; <i>Đạt chuẩn chức danh</i> nghề nghiệp giảng viên chính (hạng II)		Khá
<i>Đánh giá, điều chỉnh, đổi mới</i> hoạt động phát triển nghề nghiệp và tạo sự lan tỏa tới đồng nghiệp, người học; <i>Đạt chuẩn chức danh</i> nghề nghiệp giảng viên cao cấp (hạng I)		Tốt
Tiêu chí 6. Ngoại ngữ		
<i>Đạt trình độ</i> ngoại ngữ bậc 2/6 đối với giảng viên cao đẳng, bậc 3/6 đối với giảng viên đại học theo quy định Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam		Đạt
<i>Đạt trình độ ngoại ngữ</i> bậc 3/6 đối với giảng viên cao đẳng, bậc 4/6 đối với giảng viên đại học		Khá
<i>Sử dụng được</i> ngoại ngữ trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học, thảo luận chuyên môn		Tốt
Tiêu chí 7. Ứng dụng công nghệ thông tin		
<i>Sử dụng</i> tin học cơ bản, internet phục vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học; <i>Đạt trình độ tin học</i> theo quy định		Đạt
<i>Tổ chức hướng dẫn</i> người học, đồng nghiệp ứng dụng ICT trong dạy học và nghiên cứu khoa học		Khá
<i>Liên tục cải tiến</i> trong sử dụng ICT để đổi mới phương pháp giảng dạy, hướng dẫn người học, nghiên cứu khoa học và quản trị nhà trường		Tốt
Tiêu chí 8. Thiết kế và tổ chức dạy học		
<i>Vận dụng</i> được các phương pháp và kỹ thuật trong thiết kế và tổ chức dạy học phù hợp với mục tiêu môn học và chuẩn đầu ra		Đạt

Tên tiêu chuẩn, tiêu chí	Minh chứng đạt được	KQ TĐG (Khoanh tròn vào ô phù hợp)
<i>Hướng dẫn người học thực hiện đa dạng hóa các hình thức học tập và rèn luyện kỹ năng nghề cho người học</i>		Khá
<i>Đổi mới, sáng tạo phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; hỗ trợ đồng nghiệp, giáo viên ở các cơ sở đào tạo nghề, trường phổ thông thực hiện</i>		Tốt
Tiêu chí 9. Đánh giá kết quả dạy học		
<i>Am hiểu các quy định và sử dụng công cụ đánh giá trong dạy học nhằm thúc đẩy quá trình giáo dục</i>		Đạt
<i>Huy động sự tham gia của người học, đồng nghiệp trong hoạt động đánh giá và sử dụng kết quả đánh giá phát triển chương trình môn học</i>		Khá
<i>Liên tục cải tiến, điều chỉnh các hoạt động đánh giá</i>		Tốt
Tiêu chí 10. Phát triển chương trình đào tạo, chương trình bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục		
<i>Thực hiện phát triển chương trình môn học đáp ứng chuẩn đầu ra</i>		Đạt
<i>Hỗ trợ đồng nghiệp, giáo viên ở cơ sở đào tạo nghề và cơ sở giáo dục phổ thông phát triển chương trình nhà trường; tham gia phát triển chương trình bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục</i>		Khá
<i>Đánh giá, phát triển chương trình giáo dục theo chuẩn quốc tế; chủ trì phát triển chương trình bồi dưỡng</i>		Tốt
Tiêu chí 11. Tư vấn, hỗ trợ người học		
<i>Am hiểu người học và phổ biến, hướng dẫn người học thực hiện các quy định về học tập, nghiên cứu khoa học, hoạt động tự quản, sinh hoạt tập thể</i>		Đạt
<i>Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục người học và phối hợp với đồng nghiệp trong tư vấn, hỗ trợ người học</i>		Khá
<i>Đánh giá, điều chỉnh, đổi mới các hoạt động giáo dục, tư vấn hỗ trợ người học nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục</i>		Tốt
Tiêu chuẩn 3. Năng lực nghiên cứu khoa học		
Tiêu chí 12. Thực hiện đề tài, dự án		
<i>Tham gia thực hiện thành công đề tài, dự án cấp cơ sở</i>		Đạt

Tên tiêu chuẩn, tiêu chí	Minh chứng đạt được	KQ TĐG (Khoanh tròn vào ô phù hợp)
<i>Chủ trì</i> đề tài, dự án cấp cơ sở và chuyển giao kết quả nghiên cứu trong đào tạo, bồi dưỡng giáo viên		Khá
<i>Chủ trì</i> đề tài cấp Bộ và kết quả nghiên cứu được ứng dụng, chuyển giao trong đào tạo, giáo dục phổ thông, thúc đẩy phát triển khoa học giáo dục		Tốt
Tiêu chí 13. Công bố kết quả nghiên cứu và xuất bản học liệu		
<i>Công bố</i> kết quả nghiên cứu trên tạp chí, kỷ yếu hội nghị, hội thảo hoặc <i>tham gia biên soạn</i> sách phục vụ đào tạo		Đạt
<i>Công bố được ứng dụng</i> trong chương trình đào tạo giáo viên, đào tạo nghề, giáo dục phổ thông hoặc <i>chủ biên</i> sách tham khảo, giáo trình		Khá
<i>Công bố</i> kết quả nghiên cứu trên tạp chí thuộc danh mục Scopus, ISI hoặc <i>chủ biên</i> sách chuyên khảo phục vụ đào tạo giáo viên		Tốt
Tiêu chí 14. Hướng dẫn nghiên cứu khoa học		
<i>Am hiểu</i> quy trình hướng dẫn nghiên cứu khoa học và <i>hướng dẫn thành công</i> sinh viên nghiên cứu khoa học		Đạt
<i>Hỗ trợ</i> đồng nghiệp hoặc giáo viên nghiên cứu khoa học và <i>hướng dẫn thành công</i> luận văn thạc sĩ;		Khá
<i>Đổi mới, cải tiến</i> nhiệm vụ hướng dẫn nghiên cứu khoa học và <i>hướng dẫn thành công</i> luận án tiến sĩ		Tốt
Tiêu chuẩn 4. Năng lực xây dựng môi trường giáo dục dân chủ		
Tiêu chí 15. Xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở		
<i>Thực hiện đúng</i> quy chế dân chủ cơ sở trong trường học		Đạt
<i>Hướng dẫn</i> người học, <i>vận động</i> đồng nghiệp thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở trong trường học		Khá
<i>Đề xuất điều chỉnh, tham gia giám sát, đánh giá</i> quá trình thực hiện quy chế dân chủ cơ sở trong nhà trường		Tốt
Tiêu chí 16. Phát triển môi trường học tập và nghiên cứu dân chủ		
<i>Tham gia</i> các hoạt động phát triển môi trường học tập và nghiên cứu dân chủ		Đạt
<i>Hướng dẫn</i> người học và đồng nghiệp phát triển môi trường học tập, nghiên cứu chủ động, sáng tạo		Khá

Tên tiêu chuẩn, tiêu chí	Minh chứng đạt được	KQ TĐG (Khoanh tròn vào ô phù hợp)
<i>Chủ động đề xuất và cải tiến</i> phát triển môi trường văn hóa học thuật tự do, giáo dục sáng tạo		Tốt
Tiêu chuẩn 5. Năng lực phát triển quan hệ xã hội		
Tiêu chí 17. Phát triển quan hệ với các tổ chức xã hội và cơ sở đào tạo nghề, cơ sở giáo dục phổ thông		
<i>Thực hiện</i> các chương trình phối hợp giữa nhà trường sư phạm với tổ chức xã hội, trường phổ thông, cơ sở đào tạo nghề		Đạt
<i>Hỗ trợ</i> đồng nghiệp và <i>hướng dẫn</i> người học tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động đổi mới giáo dục phổ thông và đào tạo nghề		Khá
<i>Đổi mới, cải tiến</i> chương trình, kế hoạch phát triển quan hệ giữa trường sư phạm với tổ chức xã hội, cơ sở đào tạo nghề, trường phổ thông		Tốt
Tiêu chí 18. Phát triển quan hệ với cộng đồng nghề nghiệp		
<i>Chủ động tham gia</i> các hoạt động phát triển cộng đồng nghề nghiệp		Đạt
<i>Hỗ trợ</i> đồng nghiệp xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động phát triển quan hệ với cộng đồng nghề nghiệp		Khá
<i>Chủ động đề xuất, cải tiến</i> phát triển các quan hệ với cộng đồng nghề nghiệp		Tốt

2. Nhận xét điểm mạnh và điểm tồn tại của giảng viên

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

..... Ngày tháng năm

Phụ lục 4

TRƯỜNG:.....

Khoa:

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ GIẢNG VIÊN
CỦA HỘI ĐỒNG KHOA/BỘ MÔN TRỰC THUỘC**

Họ và tên giảng viên được đánh giá:

Khoa/Bộ môn:

Năm học:

1. Đánh giá về năng lực, phẩm chất của giảng viên*(Khoanh tròn vào ô tương ứng)*

Tên tiêu chuẩn, tiêu chí	KQĐG
Tiêu chuẩn 1. Phẩm chất nghề nghiệp	
Tiêu chí 1. Phẩm chất chính trị	
<i>Thực hiện đúng các chủ trương, chính sách, pháp luật</i>	Đạt
<i>Hướng dẫn người học, hỗ trợ đồng nghiệp trong bộ môn, khoa thực hiện tốt các chủ trương, chính sách, pháp luật</i>	Khá
<i>Đánh giá, góp ý, phản biện việc thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật</i>	Tốt
Tiêu chí 2. Đạo đức	
<i>Thực hiện đúng quy định về đạo đức nhà giáo, nhà khoa học</i>	Đạt
<i>Xây dựng và thực hiện các hoạt động giáo dục đạo đức trong nhà trường</i>	Khá
<i>Guơng mẫu và có ảnh hưởng lan tỏa trong nhà trường</i>	Tốt
Tiêu chí 3. Lối sống	
<i>Có lối sống lành mạnh, văn minh, lịch sự và tuân thủ chuẩn mực giao tiếp của nhà giáo</i>	Đạt
<i>Tham gia tổ chức hiệu quả các hoạt động xây dựng lối sống lành mạnh, văn minh trong và ngoài nhà trường</i>	Khá
<i>Đánh giá, phê phán các hành vi, lối sống không phù hợp và có lối sống mẫu mực, ảnh hưởng lan tỏa</i>	Tốt
Tiêu chuẩn 2. Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ	
Tiêu chí 4. Trình độ chuyên môn	

Đạt. Đạt khung trình độ quốc gia bậc 6 trở lên đối với giảng viên cao đẳng; bậc 7 trở lên đối với giảng viên đại học phù hợp với chuyên ngành giảng dạy	Đạt
Đạt khung trình độ quốc gia bậc 7 trở lên đối với giảng viên cao đẳng; bậc 8 trở lên đối với giảng viên đại học phù hợp với chuyên ngành giảng dạy	Khá
Đạt khung trình độ quốc gia bậc 8	Tốt
Tiêu chí 5. Nghiệp vụ sư phạm	
Có kiến thức và kỹ năng về nghiệp vụ sư phạm giảng dạy đại học; Đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên (hạng III)	Đạt
Hỗ trợ đồng nghiệp phát triển nghề nghiệp; Đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên chính (hạng II)	Khá
Đánh giá, điều chỉnh, đổi mới hoạt động phát triển nghề nghiệp và tạo sự lan tỏa tới đồng nghiệp, người học; Đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên cao cấp (hạng I)	Tốt
Tiêu chí 6. Ngoại ngữ	
Đạt trình độ ngoại ngữ bậc 2/6 đối với giảng viên cao đẳng, bậc 3/6 đối với giảng viên đại học theo quy định Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam	Đạt
Đạt trình độ ngoại ngữ bậc 3/6 đối với giảng viên cao đẳng, bậc 4/6 đối với giảng viên đại học theo quy định	Khá
Sử dụng được ngoại ngữ trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học, thảo luận chuyên môn	Tốt
Tiêu chí 7. Ứng dụng công nghệ thông tin	
Sử dụng tin học cơ bản, internet phục vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học; Đạt trình độ tin học theo quy định	Đạt
Tổ chức hướng dẫn người học, đồng nghiệp ứng dụng ICT trong dạy học và nghiên cứu khoa học	Khá
Liên tục cải tiến trong sử dụng ICT để đổi mới phương pháp giảng dạy, hướng dẫn người học, nghiên cứu khoa học và quản trị nhà trường	Tốt
Tiêu chí 8. Thiết kế và tổ chức dạy học	
Vận dụng được các phương pháp và kỹ thuật trong thiết kế và tổ chức dạy học phù hợp với mục tiêu môn học và chuẩn đầu ra	Đạt
Hướng dẫn người học thực hiện đa dạng hóa các hình thức học tập và rèn luyện kỹ năng nghề cho người học	Khá
Đổi mới, sáng tạo phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; hỗ trợ đồng	Tốt

<i>ng nghiệp, giáo viên ở các cơ sở đào tạo nghề, trường phổ thông thực hiện</i>	
Tiêu chí 9. Đánh giá kết quả dạy học	
<i>Am hiểu các quy định và sử dụng công cụ đánh giá trong dạy học nhằm thúc đẩy quá trình giáo dục</i>	Đạt
<i>Huy động sự tham gia của người học, đồng nghiệp trong hoạt động đánh giá và sử dụng kết quả đánh giá phát triển chương trình môn học</i>	Khá
<i>Liên tục cải tiến, điều chỉnh các hoạt động đánh giá</i>	Tốt
Tiêu chí 10. Phát triển chương trình đào tạo, chương trình bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục	
<i>Thực hiện phát triển chương trình môn học đáp ứng chuẩn đầu ra</i>	Đạt
<i>Hỗ trợ đồng nghiệp, giáo viên ở cơ sở đào tạo nghề và cơ sở giáo dục phổ thông phát triển chương trình nhà trường; tham gia phát triển chương trình bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục</i>	Khá
<i>Đánh giá, phát triển chương trình giáo dục theo chuẩn quốc tế; chủ trì phát triển chương trình bồi dưỡng</i>	Tốt
Tiêu chí 11. Tư vấn, hỗ trợ người học	
<i>Am hiểu người học và phổ biến, hướng dẫn người học thực hiện các quy định về học tập, nghiên cứu khoa học, hoạt động tự quản, sinh hoạt tập thể</i>	Đạt
<i>Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục người học và phối hợp với đồng nghiệp trong tư vấn, hỗ trợ người học</i>	Khá
<i>Đánh giá, điều chỉnh, đổi mới các hoạt động giáo dục, tư vấn hỗ trợ người học nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục</i>	Tốt
Tiêu chuẩn 3. Năng lực nghiên cứu khoa học	
Tiêu chí 12. Thực hiện đề tài, dự án	
<i>Đạt. Tham gia thực hiện thành công đề tài, dự án cấp cơ sở</i>	Đạt
<i>Khá. Chủ trì đề tài, dự án cấp cơ sở và chuyển giao kết quả nghiên cứu trong đào tạo, bồi dưỡng giáo viên</i>	Khá
<i>Tốt. Chủ trì đề tài cấp Bộ và kết quả nghiên cứu được ứng dụng, chuyển giao trong đào tạo, giáo dục phổ thông, thúc đẩy phát triển khoa học giáo dục</i>	Tốt
Tiêu chí 13. Công bố kết quả nghiên cứu và xuất bản học liệu	
<i>Công bố kết quả nghiên cứu trên tạp chí, kỷ yếu hội nghị, hội thảo hoặc tham gia biên soạn sách phục vụ đào tạo</i>	Đạt
<i>Công bố được ứng dụng trong chương trình đào tạo giáo viên, đào tạo nghề, giáo dục phổ thông hoặc chủ biên sách tham khảo, giáo trình</i>	Khá

<i>Công bố</i> kết quả nghiên cứu trên tạp chí thuộc danh mục Scopus, ISI hoặc <i>chủ biên</i> sách chuyên khảo phục vụ đào tạo giáo viên	Tốt
Tiêu chí 14. Hướng dẫn nghiên cứu khoa học	
<i>Am hiểu</i> quy trình hướng dẫn nghiên cứu khoa học và <i>hướng dẫn thành công</i> sinh viên nghiên cứu khoa học	Đạt
<i>Hỗ trợ</i> đồng nghiệp hoặc giáo viên nghiên cứu khoa học và <i>hướng dẫn thành công</i> luận văn thạc sĩ;	Khá
<i>Đổi mới, cải tiến</i> nhiệm vụ hướng dẫn nghiên cứu khoa học và <i>hướng dẫn thành công</i> luận án tiến sĩ	Tốt
Tiêu chuẩn 4. Năng lực xây dựng môi trường giáo dục dân chủ	
Tiêu chí 15. Xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở	
<i>Thực hiện đúng</i> quy chế dân chủ cơ sở trong trường học	Đạt
<i>Hướng dẫn</i> người học, <i>vận động</i> đồng nghiệp thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở trong trường học	Khá
<i>Đề xuất điều chỉnh, tham gia giám sát, đánh giá</i> quá trình thực hiện quy chế dân chủ cơ sở trong nhà trường	Tốt
Tiêu chí 16. Phát triển môi trường học tập và nghiên cứu dân chủ	
<i>Tham gia</i> các hoạt động phát triển môi trường học tập và nghiên cứu dân chủ	Đạt
<i>Hướng dẫn</i> người học và đồng nghiệp phát triển môi trường học tập, nghiên cứu chủ động, sáng tạo	Khá
<i>Chủ động đề xuất và cải tiến</i> phát triển môi trường văn hóa học thuật tự do, giáo dục sáng tạo	Tốt
Tiêu chuẩn 5. Năng lực phát triển quan hệ xã hội	
Tiêu chí 17. Phát triển quan hệ với các tổ chức xã hội và cơ sở đào tạo nghề, cơ sở giáo dục phổ thông	
<i>Thực hiện</i> các chương trình phối hợp giữa nhà trường sư phạm với tổ chức xã hội, trường phổ thông, cơ sở đào tạo nghề	Đạt
<i>Hỗ trợ</i> đồng nghiệp và <i>hướng dẫn</i> người học tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động đổi mới giáo dục phổ thông và đào tạo nghề	Khá
<i>Đổi mới, cải tiến</i> chương trình, kế hoạch phát triển quan hệ giữa trường sư phạm với tổ chức xã hội, cơ sở đào tạo nghề, trường phổ thông	Tốt
Tiêu chí 18. Phát triển quan hệ với cộng đồng nghề nghiệp	
<i>Chủ động tham gia</i> các hoạt động phát triển cộng đồng nghề nghiệp	Đạt
<i>Hỗ trợ</i> đồng nghiệp xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động phát triển quan hệ với cộng đồng nghề nghiệp	Khá

<i>Chủ động đề xuất, cải tiến</i> phát triển các quan hệ với cộng đồng nghề nghiệp	Tốt
--	-----

2. Nhận xét điểm mạnh và điểm tồn tại của giảng viên

.....
.....
.....
.....
.....

..... Ngày tháng năm.....

Xác nhận của khoa/bộ môn

Phụ lục 5

TRƯỜNG: CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

KHOA:..... Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ GIẢNG VIÊN**

Năm học :

1. Tổng số giảng viên được đánh giá (có danh sách kèm theo)

STT	Họ và tên giảng viên	Mức độ xếp loại		
		Đạt	Khá	Tốt
1	Nguyễn Văn A	x		
2	Nguyễn Thị B			x

2. Tổng hợp kết quả xếp loại giảng viên

Đạt		Khá		Tốt	
Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)

3. Tổng hợp kết quả đánh giá theo tiêu chí

Tiêu chí	Đạt (số lượng, %)	Khá (số lượng, %)	Tốt (số lượng, %)
Tiêu chí 1			
Tiêu chí 2			
.....			
Tiêu chí 18			

4. Đánh giá chung của khoa/bộ môn về năng lực giảng viên

a) Những điểm mạnh:.....

b) Những điểm tồn tại:.....

c) Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của khoa (kèm theo danh sách giảng viên và nội dung cần bồi dưỡng)

-
-**Trưởng khoa/ Bộ môn (Ký xác nhận)**

Phụ lục 6

TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ XẾP LOẠI GIẢNG VIÊN

Năm học :

1. Danh sách giảng viên được đánh giá

STT	Họ và tên giảng viên	Đơn vị	Mức độ xếp loại		
			Đạt	Khá	Tốt
1	Nguyễn Văn A		x		
2	Nguyễn Thị B				x

2. Tổng hợp kết quả xếp loại giảng viên

Đạt		Khá		Tốt	
Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)

3. Tổng hợp kết quả đánh giá theo tiêu chí

Tiêu chí	Giảng viên đạt Đạt (số lượng, %)	Giảng viên đạt Khá (số lượng, %)	Giảng viên đạt Tốt (số lượng, %)
Tiêu chí 1			
Tiêu chí 2			
.....			
Tiêu chí 18			

4. Đánh giá chung về năng lực giảng viên

a) Những điểm mạnh:

b) Những điểm tồn tại:

c) Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng (kèm theo danh sách giảng viên và nội dung cần bồi dưỡng)

-

-

ĐƠN VỊ BÁO CÁO

HIỆU TRƯỞNG

